SỞ Y TẾ ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ KRÔNG NĂNG
Số: 355 /QĐ-TTYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Krông Năng, ngày 21 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu, dự toán mua sắm: Mua sắm test phục vụ công tác khám chữa bệnh năm 2026 của Trung tâm Y tế Krông Năng.

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM Y TẾ

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023;

Căn cứ Luật số 57/2024/QH15 ngày 29/11/2024 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 349/2026/NĐ-CP ngày 09/9/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 20/2022/TT-BYT ngày 31/12/2022 của Bộ Y tế ban hành Danh mục và tỷ lệ, điều kiện thanh toán đối với thuốc hóa dược, sinh phẩm, thuốc phóng xạ và chất đánh dấu thuộc phạm vi được hưởng của người tham gia y tế;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về lựa chọn nhà thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 134/2026/TT-BTC ngày 09/9/2026 của Bộ Tài chính quy định chi tiết mẫu hồ sơ yêu cầu áp dụng hình thức chỉ định thầu, báo cáo đánh giá, báo cáo thẩm định, kiểm tra, giám sát, báo cáo tình hình thực hiện hoạt động đấu thầu;

Căn cứ Quyết định số 0203/QĐ- TTYT ngày 02/7/2026 của Trung tâm Y tế Krông Năng về việc giao phương án thu, chi từ nguồn thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước năm 2026 của Trung tâm Y tế Krông Năng;

Căn cứ Quyết định số 300/QĐ-TTYT ngày 07/9/2026 của Trung tâm Y tế Krông Năng về việc điều chỉnh phương án thu, chi từ nguồn thu dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước năm 2026 của Trung tâm Y tế Krông Năng;

Căn cứ Biên bản họp số 39/BB-HĐKH ngày 20/10/2026 của Hội đồng Khoa học về việc Mua sắm test phục vụ công tác khám chữa bệnh năm 2026 của Trung tâm Y tế Krông Năng;

Căn cứ Quyết định số 353/QĐ-TTYT ngày 20/10/2026 của Trung tâm Y tế Krông Năng về việc thành lập Tổ chuyên gia, Gói thầu: Mua sắm test phục vụ công tác khám chữa bệnh năm 2026 của Trung tâm Y tế Krông Năng.

Theo đề nghị của Tổ chuyên gia tại Tờ trình số 01/TTr-TCG ngày 20 tháng 10 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán: Mua sắm test phục vụ công tác khám chữa bệnh năm 2026 của Trung tâm Y tế Krông Năng với nội dung chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Tổ chuyên gia và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 2;
- Lưu: VT, TCG.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM Y TẾ KRÔNG NĂNG

Nguyễn Minh Cảnh

Phụ lục 1

PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU, DỰ TOÁN MUA SẮM: MUA SẮM TEST PHỤC VỤ CÔNG TÁC KHÁM CHỮA BỆNH NĂM 2026 CỦA TRUNG TÂM Y TẾ KRÔNG NĂNG.

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTYT ngày tháng 10 năm 2026 của Trung tâm Y tế Krông Năng)

Stt	Tên Chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Hình thức lựa chọn nhà thầu	Phương thức lựa chọn nhà thầu	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
		Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu									
1	Trung tâm Y tế Krông Năng	Mua sắm test phục vụ công tác khám chữa bệnh năm 2026 của Trung tâm Y tế Krông Năng.	Mua sắm test phục vụ công tác khám chữa bệnh	63.486.000	Nguồn tài chính hợp pháp (thu DVSNC sử dụng NSNN) năm 2026	Chào giá trực tuyến – Quy trình rút gọn		20 ngày	Quý IV năm 2026	Trọn gói	30 ngày	Không áp dụng
Tổng giá gói thầu				**63.486.000**								

Phụ lục 2

DANH MỤC HÀNG HOÁ THUỘC DỰ TOÁN MUA SẮM: MUA SẮM TEST PHỤC VỤ CÔNG TÁC KHÁM CHỮA BỆNH NĂM 2026 CỦA TRUNG TÂM Y TẾ KRÔNG NĂNG.

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-TTYT ngày tháng 10 năm 2026 của Trung tâm Y tế Krông Năng)

STT	Tên hàng hóa	Đặc tính thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Test ma túy 4in1	Panel thử xét nghiệm định tính Amphetamine, Methamphetamine, Morphine và Marijuana (THC) (Panel thử phát hiện AMP/MET/MOP/THC) 1, MOP: Ngưỡng phát hiện (cut off) 300 ng/ml 2, MET: Ngưỡng phát hiện (cut-off) 1000 ng/ml 3, AMP: Ngưỡng phát hiện (cut-off) 1000ng/ml 4, THC: Ngưỡng phát hiện (cut off) 50 ng/ml Độ nhạy tương quan 100%, Độ đặc hiệu tương quan 100%, Độ chính xác tương quan 100% Độ chính xác ngẫu nhiên lặp: 100%	Cái	700	23.890	16.723.000
2	Test ma túy 5in1	Bảng xét nghiệm sàng lọc nhiều loại thuốc là xét nghiệm miễn dịch sắc ký dòng bên để phát hiện định tính nhiều loại thuốc và chất chuyển hóa thuốc trong nước tiểu ở nồng độ ngưỡng sau : MOP 300ng/ml ; AMP 500ng/ml; THC 50ng/ml; COD 300ng/ml ; HER 10ng/ml Đánh giá được thực hiện trên ≥1200 mẫu , Kết quả dương tính được xác nhận bằng GC/MS Độ nhạy 100% với MOP/AMP/THC ; độ nhạy >99.9% với COD/HER Độ đặc hiệu >99.9% Độ chính xác >99.9% Độ lặp lại : 100 % Độ ổn định : 100% Nhiệt độ bảo quản 4-30 độ C	Cái	1.000	29.500	29.500.000
3	Test nước tiểu	Xét nghiệm 11 thông số trong nước tiểu: Máu, Bilirubin, Urobilinogen, Ketone, Protein, Nitrite, Glucose, pH, Tỷ trọng nước tiểu, Bạch cầu, Axit Ascorbic. Xét nghiệm được dựa trên phản ứng giảm/oxy hóa của axit ascorbic với hợp chất oxazine, thiazine Cho kết quả chỉ trong 60 giây.	Cái	2.500	6.250	15.625.000

4	Trueline™ Dengue NS1 Ag Rapid Test	Định tính phát hiện sự có mặt của kháng nguyên Dengue NS1 trong huyết thanh, huyết tương hoặc máu toàn phần của người. Hoạt chất chính: Các kháng thể đơn dòng kháng Dengue NS1. Quy cách: 30 khay thử, 30 Pipet nhựa, 1 Lọ dung dịch đệm, 1 HDSD. - Độ nhạy tương quan: 100%; - Độ đặc hiệu tương quan ≥ 98,75%; - Độ chính xác tương quan ≥ 99.0%. Ngưỡng phát hiện (LoD): 0.25 ng/mL. Không phản ứng chéo với các mẫu dương tính HBsAg, H. Pylori Ab, TB, HIV Ab, HAV Ab, HCV, RF, CMV, Malaria Ab, HSV-1, HSV-2. Không bị gây nhiễu bởi Hemoglobin ở nồng độ 0,67-2 g/L và IgG người ở nồng độ 333-1.000 mg/dL Phân loại BYT: C Đọc kết quả tại 15 phút	Cái	100	16.380	1.638.000
				Tổng cộng		**63.486.000**
Số tiền bằng chữ: Sáu mươi ba triệu bốn trăm tám mươi sáu nghìn đồng						